

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST

Ngày 16-3-2020

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khóa và bà Dương Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:
Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 154/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019 về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tăng Thị Th, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Lu Yung Ch, sinh năm 1953

Địa chỉ: Phường G, thành phố Đ, huyện V, Đài Loan; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là bà Tăng Thị Th trình bày:

Bà Th và ông Lu Yung Ch tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 11/12/2013 tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương. Sau khi đăng ký kết hôn, ông bà có sống chung với nhau tại Việt Nam một thời gian thì có mâu thuẫn và thường xuyên cãi nhau. Hết hạn vida ông Lu Yung Ch phải về nước, bà Th làm thủ tục xuất cảnh sang Đài Loan nhưng không được cơ quan có thẩm quyền chấp nhận. Từ đó, vợ chồng ly thân không còn quan tâm chăm sóc nhau. Bà Th xác định tình cảm vợ

chồng không còn, không thể tiếp tục sống chung với ông Lu Yung Ch được nữa nên khởi kiện xin được ly hôn. Về con chung và tài sản chung: Không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã thực hiện các thủ tục ủy thác tư pháp tổng đạt các văn bản tố tụng, Th thập lời khai, ý kiến của ông Lu Yung Ch về yêu cầu ly hôn của bà Tăng Thị Th theo đường ngoại giao quy định tại điểm b khoản 1 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại công văn số 3816/BTP-PLQT ngày 19/11/2019, Bộ Tư pháp đã xác định: Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương vào ngày 07/10/2019 bằng phương thức gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an. Tại Bút lục thẩm vấn ngày 21/10/2019 và Công hàm ngày 22/10/2019 của Tòa án địa phương Vân Lâm, Đài Loan xác định: Bị đơn Lu Yung Ch vắng mặt thông qua thông báo hợp lệ (lần hai), Tòa án không thể lấy lời chứng của bị đơn trong việc ủy thác tư pháp dân sự theo yêu cầu của Cơ quan tư pháp Việt Nam.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Hồ sơ vụ án không có tài liệu chứng cứ xác định ông Lu Yung Ch đã nhận được hồ sơ ủy thác để thể hiện quan điểm của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Tăng Thị Th. Đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để thực hiện các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự đó là: Tiến hành niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, Tòa án đang giải quyết vụ việc hoặc tại nơi cư trú cuối cùng của đương sự tại Việt Nam trong thời hạn 01 tháng và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án (nếu có), Cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; trường hợp cần thiết, Tòa án có thể thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của trung ương ba lần trong 03 ngày liên tiếp. Đại diện Viện kiểm sát không phát biểu về đường lối giải quyết nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Bà Tăng Thị Th có địa chỉ cư trú tại tỉnh Hải Dương, khởi kiện ly hôn ông Lu Yung Ch là người có quốc tịch Đài Loan nên vụ án Thộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 39 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp tổng đạt các văn bản tố tụng, Th thập lời khai, ý kiến của ông Lu Yung Ch về yêu cầu ly hôn của bà Tăng Thị Th theo đường ngoại giao quy định tại điểm b khoản 1 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại công văn số 3816/BTP-PLQT ngày 19/11/2019, Bộ Tư pháp đã xác định: Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương vào ngày 07/10/2019 bằng phương thức gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an. Tại Bút lục thẩm vấn

ngày 21/10/2019 và Công hàm ngày 22/10/2019 của Tòa án địa phương Vân Lâm, Đài Loan xác định: Bị đơn Lu Yung Ch vắng mặt thông qua thông báo hợp lệ (lần hai), Tòa án không thể lấy lời chứng của bị đơn trong việc ủy thác tư pháp dân sự theo yêu cầu của Cơ quan tư pháp Việt Nam. Như vậy, việc ủy thác tư pháp qua đường ngoại giao của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương trong trường hợp cụ thể này được xác định là có kết quả. Việc tạm ngừng phiên tòa để thực hiện các công việc quy định tại khoản 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là không cần thiết. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 338 của Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về nội dung:

Bà Tăng Thị Th và ông Lu Yung Ch kết hôn tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ngày 11/12/2013 nên quan hệ hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông bà sống với nhau tại Việt Nam trong thời gian chờ làm thủ tục để bà Tăng Thị Th xuất cảnh sang Đài Loan. Quá trình sống chung ông bà có mâu thuẫn và thường xuyên cãi nhau. Khi hết hạn visa, ông Lu Yung Ch phải về nước. Sau đó bà Tăng Thị Th bị từ chối nhập cảnh vào Đài Loan, ông bà không thể tổ chức được cuộc sống chung và đã ly thân không còn quan tâm chăm sóc nhau. Vì vậy, bà Tăng Thị Th yêu cầu xin ly hôn ông Lu Yung Ch là có căn cứ chấp nhận theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung và tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bà Tăng Thị Th là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, Điều 39, Điều 469, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 338 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tăng Thị Th:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Tăng Thị Th được ly hôn ông Lu Yung Ch.

2. Về quan hệ con chung và tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Chị Tăng Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai Th số AA/2017/0007417 ngày 06/5/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, chị Th đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Bị đơn ở nước ngoài có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Hải Dương (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Hiệu